

Bài 2:

Đôi tai xấu xí

Tiết 3 (Trang 10,11)

5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở

chạy nhanh

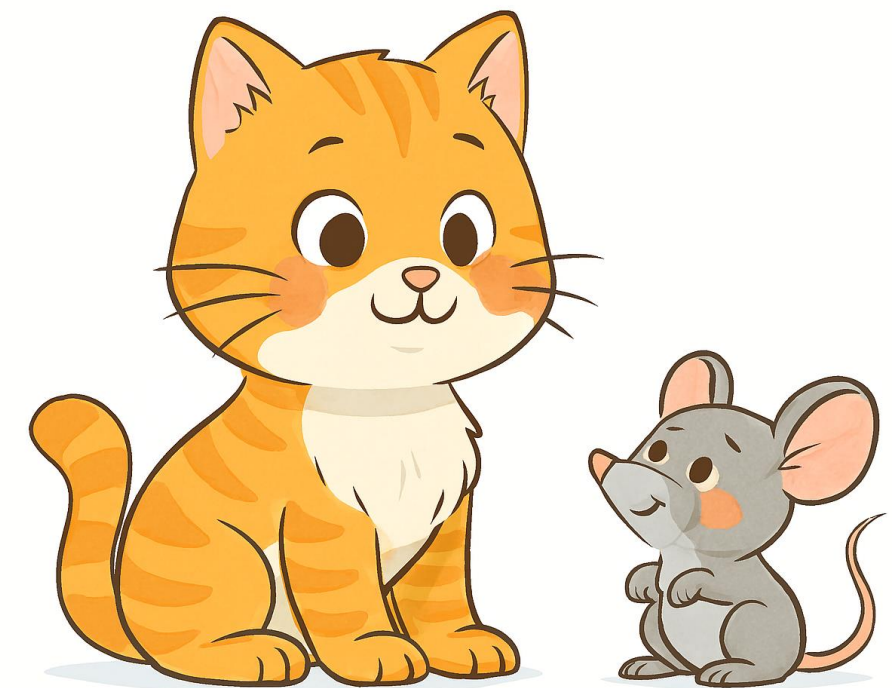
đóng tai

thính tai

Chú mèo (...) nghe tiếng chít chít của lũ chuột.



THẢO LUẬN NHÓM



Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở

Chú mèo đang tai nghe tiếng chít chít
của lũ chuột.

Viết bài vào vở



6. Quan sát tranh và kể lại câu chuyện Đôi tai xấu xí



Quan sát tranh và kể lại câu chuyện Đôi tai xấu xí



Thỏ có đôi tai dài và to. Bị bạn bè chê, thỏ buồn lắm. Thỏ bố động viên: “Rồi con sẽ thấy tai mình rất đẹp”.

Quan sát tranh và kể lại câu chuyện Đôi tai xấu xí



Một lần, thỏ và các bạn đi chơi xa, quên khuấy đường về. Ai cũng hoảng sợ. Thỏ chợt động tai: “Suýt! Có tiếng bố tớ gọi”.

Quan sát tranh và kể lại câu chuyện Đôi tai xấu xí



**Cả nhóm đi theo hướng có tiếng gọi. Tất cả về được tới nhà.
Các bạn tấm tắc khen tai thỏ thật tuyệt.**

Quan sát tranh và kể lại câu chuyện Đôi tai xấu xí



Từ đó, thỏ không còn buồn vì đôi tai nữa.

Quan sát tranh và kể lại câu chuyện Đôi tai xấu xí



Thi kể chuyện



Bài 2:

Đôi tai xấu xí

Tiết 4 (Trang 10,11)

7. Nghe viết

Các bạn cùng thả
đi theo hướng có
tiếng gọi. Cả nhóm
về được nhà.

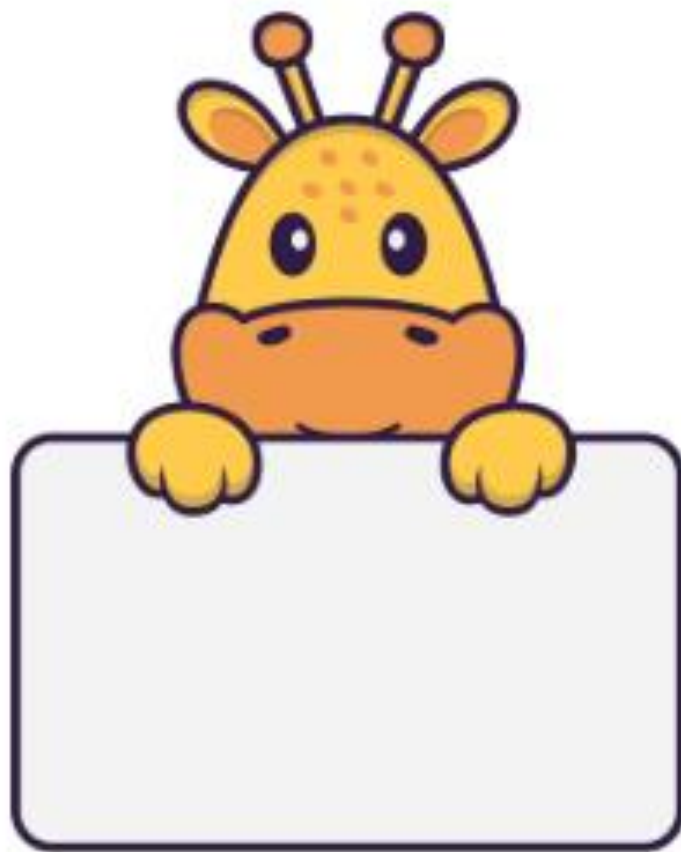


Từ khó

hương

tiếng gọi

VIẾT BẢNG



Viết vở tập viết



8. Tìm trong hoặc ngoài bài đọc Đôi tai xấu xí từ ngữ có tiếng chứa vần uyt, it, uyêt, iêt

uyt

it

uyêt

iêt

THẢO LUẬN NHÓM ĐÔI



8. Tìm trong hoặc ngoài bài đọc Đôi tai xấu xí từ ngữ có tiếng chứa vần uyt, it, uyêt, iêt

uyt

suyt

suýt

xe buýt

it

mít

bịt

uyêt

tuyêt

tuyết

duyêt

quyết định

iêt

viết

biết

9. Vẽ con vật em yêu thích và đặt tên bức tranh em vẽ



9. Vẽ con vật em yêu thích và đặt tên bức tranh em vẽ

